

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-PT

Ngày: 17 - 5 - 2022

“V/v: Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hồng Phương

Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Bà Lê Ngọc Kim Loan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2022/TLPT-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022 về Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Do bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 02/2022/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố S, tỉnh Thái Nguyên bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 04/2022/QĐXX-PT ngày 05 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

2. Bị đơn: Anh Dương Quang L, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

3. Những người tham gia tố tụng khác: Không có

4. Người kháng cáo: Anh Dương Quang L là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung vụ án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, nội dung kháng cáo, tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị H và anh Dương Quang L ly hôn với nhau vào ngày 21 tháng 9 năm 2021. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 109/2021 QĐST-HNGĐ ngày 21/9/2021 Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Thái Nguyên đã công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh L, về con chung chị H và anh L thỏa thuận giao hai con chung là cháu Dương Quang H1 sinh ngày 15/12/2014 và cháu Dương Thị Lan H2, sinh ngày 03/11/2016 cho anh Dương Quang L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Dương Thị Lan H2 là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng/tháng), kể từ tháng 9 năm 2021.

Hiện nay công việc cũng như nơi ăn ở sinh hoạt của chị H đã ổn định, thu nhập bình quân hàng tháng từ 7.000.000đ đến 8.000.000đ/tháng. Chị cho rằng, việc để anh L nuôi hai con chung của là không đảm bảo. Do đó, ngày 11/11/2021 chị H đã làm đơn yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, Tòa án nhân dân Thành phố S đã tiến hành các thủ tục thụ lý và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại bản án số 02/2022/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố S, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử và quyết định:

Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, 271, 272, 273, 278, 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao con chung Dương Thị Lan H2, sinh ngày 03/11/2016 cho chị Nguyễn Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh L có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001528 ngày 27/12/2021 tại cơ quan Thi hành án dân sự thành phố S, Thái Nguyên .

Về quyền kháng cáo: Chị H, anh L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ngày 21/3/2022, anh Dương Quang L có đơn kháng cáo với nội dung:

Sau khi giải quyết ly hôn xong chị H để lại hai con cho anh nuôi, không có trách nhiệm với con, cho đến khi chị H nộp đơn khởi kiện ra Tòa án xin thay đổi nuôi con thì mới nộp tiền cấp dưỡng, khi con ốm đau anh gọi chị H đến chăm sóc con nhưng chị H không đến, Anh thấy chị H không đủ tư cách làm mẹ, hiện chị H đi làm xa ở Công ty SamSung Phổ Yên, ở ký túc xá, không có thời gian nuôi dạy con chung. Bản thân anh có thời gian để nuôi dạy, chăm sóc hai cháu. Vì vậy, Anh làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 02/2022/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên bác yêu cầu của chị H về việc nuôi con chung là cháu Dương Thị Lan H2.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh Dương Quang L có quan điểm giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày: Tôi xác định chị H là người không quan tâm, chăm sóc con chung. Về điều kiện nuôi con của tôi thì hiện tại tôi thu nhập từ 10 đến 12 triệu đồng/ tháng, Tôi có đủ thời gian để chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung.

Chị H trình bày: Tôi có nguyện vọng được nuôi cháu Dương Thị Lan H2 vì hiện nay tôi đủ điều kiện về thu nhập, nơi ở ổn định để nuôi con. Đồng thời cháu Dương Thị Lan H2 là con gái còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát phát biểu về sự tuân theo pháp luật của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 của Quốc hội về án phí lệ phí. Không chấp nhận kháng cáo của anh Dương Quang L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Giao con chung Dương Thị Lan H2, sinh ngày 03/11/2016 cho chị Nguyễn Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Dương Quang L phải chịu án phí phúc thẩm nộp sung quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá, nhận định như sau:

[1.]. Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của anh Dương Quang L làm trong hạn luật định, đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm, do đó kháng cáo của anh L là hợp lệ và được thụ lý và đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2.]. Xét yêu cầu kháng cáo và việc giải quyết, xét xử của Tòa án cấp sơ thẩm:

Anh Dương Quang L không đồng ý với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm, đã làm đơn kháng cáo và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm bác yêu cầu của chị H về việc nuôi con chung là cháu Dương Thị Lan H2. Vì anh L cho rằng, chị H không quan tâm chăm sóc con, nhưng không cung cấp thêm chứng cứ gì mới để chứng minh cho quan điểm của mình. Bên cạnh đó, anh L còn khẳng định có điều kiện chăm sóc hai con chung tốt hơn. Tuy nhiên, lời trình bày của anh L là không phù hợp với thực tế, vì với điều kiện thu nhập và công việc đi làm cả ngày như vậy sẽ khó đảm bảo việc một mình anh nuôi hai con chung. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy điều kiện nuôi con của anh L là không đảm bảo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của anh L.

Đối với quan điểm của chị H xác định hiện tại công việc, thu nhập và nơi ở của chị đã đảm bảo, lý do chị không thể thường xuyên thăm con là do anh L đã có hành động ngăn cản, dùng bạo lực làm chị lo sợ, dẫn đến các con có nhận thức về mẹ không đúng.

Xét bản án số 02/2022/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố S, tỉnh Thái Nguyên đã xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ tài liệu, những căn cứ pháp luật để cho chị Dương Thị H được quyền nuôi cháu Dương Thị Lan H2 là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử phúc thẩm cần giữ nguyên án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Đối với ý kiến phát biểu, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa là phù hợp quy định của pháp luật, nên cần được chấp nhận.

[4]. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Dương Thị H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001528 ngày 27/12/2021 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố S, Thái Nguyên.

[5]. Về án phí Hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Do cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên án sơ thẩm, nên anh Dương Quang L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình phúc thẩm nộp sung quỹ nhà nước. Do anh L đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005307

ngày 23/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy, được khấu trừ vào khoản tiền án phí phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; Điều 148 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của anh Dương Quang L. Giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 02/2022/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố S, tỉnh Thái Nguyên về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, 271, 272, 273, 278, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao con chung Dương Thị Lan H2, sinh ngày 03/11/2016 cho chị Nguyễn Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh L có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Dương Thị H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001528 ngày 27/12/2021 tại cơ quan Thi hành án dân sự thành phố S, Thái Nguyên.

4. Về án phí Hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Anh Dương Quang L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình phúc thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào khoản tiền tạm ứng phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố S, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai thu số 0005307 ngày 23/8/2021.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành./.

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND Thành phố S;
- Chi cục THADS TP S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ích Yên